

Số: 252/2021/QĐST - DS

Quận M, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Chiếm.

2. Ông Ngô Tấn Cường.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 668/2020/TLST-DS ngày 18/12/2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do xây dựng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Minh P**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: 53M HĐ, Tổ 83, Khu phố M, phường TMT, Quận M, Tp Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông **Lê Đức T**, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: 53M/1 HĐ, Tổ 83, Khu phố M, phường TMT, Quận M, Tp Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: 53M/1 HĐ, Tổ 83, Khu phố M, phường TMT, Quận M, Tp Hồ Chí Minh.

3.2. Bà **Trần Bảo V**, sinh năm: 2001.

3.3. Ông **Trần Bảo T**.

3.4. Ông **Trần L Trung N**.

Cùng địa chỉ: 53M HĐ, Tổ 83, Khu phố M, phường TMT, Quận M, Tp Hồ Chí Minh.

3.5. Bà **Lê Thị Mỹ H**, sinh năm: 1994.

3.6. Bà **Lê Thị Mỹ D**, sinh năm: 1998.

3.7. Em **Lê Văn Đức N**, sinh năm: 2008

Cùng địa chỉ: 53M/1 HĐ, Tổ 83, Khu phố M, phường TMT, Quận M, Tp Hồ Chí Minh.

(Đại diện hợp pháp của em Nghĩa là ông T và bà L)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị Mỹ L liên đới trả cho bà Lê Thị Minh P số tiền là 71.166.000 (bảy mươi một triệu, một trăm sáu mươi sáu ngàn) đồng do nhà ông T và bà L xây dựng làm ảnh hưởng thiệt hại tới nhà bà P.

Việc thanh toán được thực hiện làm 02 (hai) đợt như sau:

Đợt 1: Ngày 22/01/2022 ông T, bà L trả cho bà P số tiền là 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Đợt 2: Ngày 25/02/2022 ông T, bà L trả cho bà P số tiền còn lại là 36.166.000 (ba mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi sáu ngàn) đồng.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu hết ngày 22/01/2022 mà ông T, bà L không thanh toán số tiền như đã thỏa thuận ở đợt 1 thì bà P được quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền 71.166.000 (bảy mươi một triệu, một trăm sáu mươi sáu ngàn) đồng.

Kể từ ngày bà P có đơn thi hành đối với các khoản tiền nêu trên mà ông T, bà L chưa thanh toán cho bà P thì ông T, bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là: 3.558.300 (ba triệu, năm trăm năm mươi tám triệu, ba trăm ngàn) đồng do ông T, bà L chịu.

Hoàn trả cho bà Lê Thị Minh P số tiền tạm ứng án phí khi khởi kiện là

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM.
- Đương sự;
- VKSND Quận M;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận M
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN**

Đỗ Thị Thu Hương